

## Những Mảnh Vụn Ký Ức Về Biển

{Kính tặng quý niên trưởng Hải Quân của tôi. Sau khi đi PGM “mèo hoang” được thuyền chuyển về Lực Lượng Tuần Thám trong vùng Đồng Tháp Mười ngay giữa mùa hè đỏ lửa 72, có dịp đi chở xác bạn bè cũng hơi nhiều. Sau đó được thuyền chuyển về làm SQTP trên chiếc LST 505 (đọc sao giống SOS quá) và đã theo chuyến hải hành cuối cùng, đi cấp 090... bắt đầu cuộc hành trình về phương Đông, 1 chuyến đi không hẹn ngày về.}

Vào khoảng năm cuối của bậc trung học, sau khi thi trượt Bac Phú Lãng Sa vì khi vào thi o-ran môn Histoire/Géo với một ông Tây ba lô mũi lõ bên trường Răng rắc Rút Xương (Jean Jacques Rousseau) sau này là trường Lê Quý Đôn, tôi đã trả lời không được lễ phép cho lắm, vì nhất định phùng mang trợn mép gân cổ lên cãi văng nước bọt là tổ tiên ta chắc chắn không phải là dân Gaulois! Sau đó, tôi đành phải bỏ dở năm cuối chương trình Phú Lãng Sa để đi qua học với thầy Lan, một nhà thơ hiện đại rất nổi tiếng sau này, với những câu thơ bất hủ như “hôm nay em buồn như con mèo chết đói” chẳng hạn. Thầy Lan là một người rất béo tốt và có một thân hình đồ sộ của một võ sĩ Sumo, với đôi mắt hiền từ và cặp môi Botox rất có duyên của ca sĩ Khánh Hà thời nay. Một hôm người học trò thử tập làm vài câu thơ rồi hý hửng đưa cho thầy Lan xem, đọc phớt qua thầy đưa trả lại và có lời khuyên:

- Có lẽ thi văn không thích hợp với cậu đâu ạ.

Hơi thoáng buồn, người học trò cố đưa ra mảnh bằng Tú đúp với giong chữ đỏ lòe loẹt của ban giám khảo ở cuối trang ghi lại như sau: “Đậu Vớt với sự nhân nhượng và khoan hồng tối đa của ban Giám Khảo vì lý do Nhân Đạo!” Thầy Lan lại thờ dài rồi lắc đầu nhẹ, tôi cố hỏi với thêm:

- Thưa Thầy, Thầy nghĩ con nên theo học ngành gì bây giờ, Nha Y Dược thì không nhận bằng này, Kiến Trúc và Phú Thọ, họ cũng chẳng thèm nhìn đến, mà Văn Khoa và Luật Khoa đã đông sinh viên quá, thì lại bị ăn lựu đạn khói cay mỗi ngày. Xin Thầy cứ viết đại cho con vài chữ, đại khái như bói cho con một quẻ về tương lai không sáng lạn của một người con trai lung dài, không thông minh, nhưng lại chậm hiểu và rất hay chóng quên, lớn lên trong thời loạn ly của lịch sử..

Nghe xong thầy Lan trừng mắt bảo rằng:

- Tôi là thầy dậy Triết chứ có phải thầy bói đâu mà anh bảo viết cho anh một quẻ, anh rõ là dở hơi nhỉ! Tôi vội năn nỉ, thì con chỉ dám xin thầy chọn cho con một hướng đi chứ con thấy tương lai xa vời có vẻ mù mịt như khói lựu đạn cay đầy Thầy ạ. Thầy Lan giằng lấy mảnh giấy và nguệch ngoạc vài giong mà sau này tôi cố decipher mãi vẫn không ra được một chữ nào cả.

Tôi cúi đầu chào từ biệt thầy Lan và đem mảnh giấy xuống lầu một đưa cho cô Nga, lúc đó cô Nga đang làm Giám đốc Hiệu Trưởng, kiêm Tổng Thủ Quỹ trường kiêm luôn bà Nội Trợ của thầy Lan, thì cô Nga cũng chẳng thèm đọc mà chỉ lấy con giấu đỏ đóng bịch lên là “Đã trả đầy đủ”. Thế là nhờ mảnh giấy này tôi đã được miễn học phí tháng cuối mà tôi đang còn thiếu nợ vì chưa có tiền trả.

Cuối năm đó tôi theo Mẹ tôi đi lễ Giao thừa ở Lăng Ông. Trong khi chờ Mẹ tôi vào trong thấp hương khấn vái các đấng Thần Linh, tôi đứng ngoài nhìn quanh quần chợt thấy một ông thầy bói mù đeo kính dâm đang ngồi đập muỗi chờ khách. Thế là tôi vội đem mảnh bùa thầy Lan viết cho nhờ ông thầy bói mù giảng nghĩa giùm. Ông ta gơ tay cầm lấy, xoay qua xoay lại rồi trả lại bảo là:

- Bỏ khi ạ, anh định thử tôi đây hử? Anh không thấy tôi mù lòa thế này thì làm sao tôi đọc được mảnh giấy này, hử?

Tôi vội móc túi rút ra 1 tờ 10 Đồng bỏ vào đĩa, thế là ông cụ thầy bói mù, đang mặc khăn đóng áo the thâm, gờ vội ngay cặp kính dâm ra và dăng háng lấy giọng và đọc: Số anh ...Số anh ...rồi lại ngập ngừng, tôi vội đặt thêm 5 đồng nữa (đó là tất cả gia tài số tiền tôi có trong bóp đêm hôm ấy), thế là ông ta đọc luôn một mạch:

“Số anh trán ngắn đầu to,  
Quanh năm chỉ có chăn bò chăn trâu !”

Ông thầy bói còn cất nghĩa thêm là đây không phải tiếng Hán mà ông Thầy của anh viết tiếng Việt nhưng viết ngóay như bác sĩ cho toa thuốc nên anh đã đọc không được đầy thôi. Thế là tôi nhìn thấy giấc mơ làm quan Văn của tôi đang hoàn toàn tan rã thành mây khói chung với những làn khói nhang mù mịt của Lăng Ông vào đêm Giao Thừa.

Sáng hôm sau mừng một Tết, cùng với chúng bạn đi ăn tiệm kem Haagen Dazs ở bên cạnh nhà sách Khai Trí để xả sui, tôi thấy họ đang hai bích chương to tướng màu sắc lòe loẹt tuyên mộ Hải Quân để đi du học OCS tại Hoa Kỳ. Trên tấm bích chương có hình ảnh 1 chàng mặt mũi sáng sủa vóc dáng phương phi trông rất đẹp giai mặc bộ quân phục Hải quân trắng bộp, và đang cầm cái que dài dài giống cái cần câu, nhìn kỹ lại thì là đang cầm kiếm thép lấp lánh trông rất oai chứ không phải đang cầm cần câu, lại được đứng giữa ba bốn người thuộc phe kẹp tóc xinh đẹp mặc áo dài tha thướt. Thế là tôi đã chuyển ý ngay và nghĩ “ Số mình hẩm hiu như com thiu đã không làm quan Văn được thì thôi, mình sẽ thử thời vận, liều tập làm quan Võ xem sao ”. Và chính quyết định này đã đưa tôi đi du học bất đắc dĩ với học bổng danh dự toàn phần để học ngành Hàng Hải Quân Sự tại xứ Cờ Hoa, một đất nước xa rất xa bên kia quả địa cầu.

Sau khi học vội vã qua loa cho xong, ra trường đi nhận nhiệm sở tân đảo trên vùng biển Nha Trang, vào một hôm sau khi ăn cơm tối, đứng trên pont (đài chỉ huy) của 1 chiếc thuyền sắt dài 30 mét, thuộc loại Tuần Duyên Hạm (PGM) tôi nhìn lên bầu trời nhiều sao và trầm nghĩ ...”Sao mà lắm sao thế nhỉ ?” (hình như Carl Sagan cũng đã có cùng ý nghĩ này hồi ông ta đi cắm trại nằm trong chiếc lều đã bị ăn cắp mất tiêu).

Lúc đó tôi đang đi quá giang tàu bạn nên chưa phải đi ca lái tàu mà chỉ việc chấp tay sau đít đứng ngắm sao và hóng gió nên tôi cảm thấy cuộc đời người đi biển sao mà nó thú vị và thần tiên quá đi mất, và tôi lại nghĩ đến đoạn văn Les Étoiles của nhà văn Ăn Phở Đáo Đẻ (Alphonse Daudet) trong quyển “Những Cánh thư gửi máy xay lúa phải gió” của ông. Nhìn lên bầu trời xanh thẳm, ông Hạm trưởng vui tính chỉ vào một chòm sao nhìn hơi giống hình chữ S thật to chiếm hết cả 1 góc bầu trời, và hỏi đùa tôi :

- Thế ở trường OCS bên Mỹ các cậu có được học tý gì về Hàng Hải Thiên Văn không ạ ?

Lòng tự ái của dân Ô Xi Éc ùng ùng nổi lên, tôi đứng nghiêm, ưỡn ngực ra và đồng dục trả lời: “Thưa Hạm Trưởng có ạ ! và đây là chòm sao Scorpio! kia là Ursula Undress (Đại Hùng Tinh) cạnh Ursula minor gần sao Bắc đẩu (Polaris)...”. Ông Thượng Sĩ Giám Lộ, đang đi ca nghe vậy bèn chõ mồm vào lèm bèm :

- Vẽ chuyện, coọc bi với chả coọc bô gì, sao này dân mít ta gọi là Sao Thần Lôg !

Giật bản người vì ngạc nhiên khi nghe cái tên không được mấy thanh tao cho lắm, tôi bỡ ngỡ nhìn hạm trưởng thì ông ta xác nhận là ông thủy thủ già người Bắc kỳ di cư này đi lính thủy từ thời Tây và đây chính là chòm sao Hồ Cáp hay còn gọi là sao Thần Nông. Tôi nói thêm cho ông Hạm Trưởng nghe là con mắt hay quả tim của chòm này chính là sao Antares màu đỏ, và vì tinh tú này to gấp 800 lần mặt trời và cách chúng ta khoảng 600 năm ánh sáng làm ông ta kinh ngạc phục lẫn ùng, chắc ông đã thầm nghĩ “dân du học Mỹ về nói phét tài thật !” Thật ra, những kiến thức thô sơ về thiên văn này hoàn toàn không giúp chúng tôi đi biển hay lái tàu giỏi hơn một tý nào cả nhưng thường hay làm phái kẹp tóc phải thán phục há hốc cả mồm ra.

Khi đi tuần duyên tại vùng 2 Duyên Hải thì người ta hay cho tàu chúng tôi nghỉ bến tại Cầu Đá, Nha Trang hay trong vịnh Cam Ranh. Nơi này trước đó là chiến dịch “Chợ Trời Bán Thời Gian” của Mỹ (Operation Market Time). Sau Mỹ họ dọn đi thì có để lại một xóm nhỏ, rất nhỏ và dễ thương gọi là “Kilometer Nine” hay tiếng Việt ta gọi là Cây Số Chín. Tại Cây số 9 thì có rất nhiều nàng con gái trẻ và xinh đẹp thường hành nghề họa sĩ vẽ chân dung. Mỗi buổi chiều, một người bạn cùng khóa 6 OCS tên là Liêm mù thường hay mượn chiếc GMC của Trung Tâm Tàn Phá Sắc Đẹp (căn cứ huấn luyện Người Nhái của HQVN) để chở lũ chúng tôi ra thăm xóm các nàng họa sĩ để rồi kiên nhẫn lấy số (y chang như khi người ta đau răng đi ngồi chờ nha sĩ vậy) ngồi chờ đến lượt vẽ chân dung sau những chuyến hải hành mệt nhọc. Quý bạn đọc có thấy Hải Quân chúng tôi hay có những thú vui tao nhã không ạ ?

Một buổi tối, ngồi hóng mát tại một mồm đá tại Đá Bạc của vịnh Cam Ranh nhìn lên bầu trời đen thăm đầy sao, một nàng họa sĩ người Bắc tên Hoàng đã dựa lên vai tôi và hỏi về sao Hôm, sao Mai và các vì tinh tú. Thế là tôi lại phải ngồi giảng cho nàng nghe,

- Này nhé, đây là chòm Cô Gái Đồ Long (The Summer Triangle : Vega, Deneb & Altair), em thấy ba ngôi sao tụ lại như hình tam giác không ? đó chính là cái bikini của cô Gái Đồ Long đấy ! Còn chòm này là Lục mạch Thần Kiếm (Orion – Hiệp Sĩ), và chòm Tiểu Ngạo Giang Hồ (the Milky way). Với kiến thức khiêm nhường của một người họa sĩ nghèo, cô nàng thán phục quá nghệt cả mặt ra, và thốt lên “muôn vàn các vì sao nhiều thế này làm sao các anh nhớ cho hết được tài thật !”. Ngồi hóng gió biển, ngắm trăng sao một lát nàng bảo, Thôi đến giờ em đi làm việc rồi, thế là hai đứa lại chia tay.

Thật ra giao du với các nàng họa sĩ bắt đắ dĩ này chúng tôi cũng phải rất cẩn thận, vì lâu lâu có một anh thủy thủ sơ ý hay kém may mắn, bò lét về tàu với một căn bệnh mang cái tên rất lạ tai. Căn bệnh có cái tên rất kêu như sau: “Một tiếng kêu Cha, ba tiếng kêu chó” vì khổ chủ mắc bệnh này mỗi khi đi tiểu sẽ bị đau đốn quá mà phải buột mồm thốt lên rằng : “Ôi Cha ơi ! chặc chặc chặc !!!”

Thật ra đi tuần dương và những chuyến hải hành ngoài biển cũng không đến nỗi mệt mỏi hay cực khổ như nhiều người thuộc đơn vị bờ hay hiểu lầm, vì bốn ngày tuần duyên, là ba ngày thường chúng tôi hay neo tàu một chỗ, lý do rất dễ hiểu là để tiết kiệm nhiên liệu vì thời buổi kiệm ước, thả neo cạnh một hải đảo thần tiên đẹp xinh với những cây dừa xanh mọc nghiêng nghiêng và những bãi cát trắng phau như đảo Bora Bora, để bơi lội, hay nằm phơi nắng và câu cá, rồi nướng tôm hùm, hay cua cá ốc sò ăn nhậu lu bù, nhâm nhi với những can rượu nếp than tím đậm và ngọt lừ, và đàn hát với nhau cho vui tháng ngày vì biết tuổi trẻ rồi sẽ qua mau. Còn lại một ngày thì chúng tôi phải lặn xuống đi tìm chỗ để chuyển nhượng số nhiên liệu dầu cặn, dư thừa cho dân ngư phủ với một giá rẻ mạt phải chăng chứ không bao giờ phải đổ xuống biển vì sợ làm ô nhiễm môi sinh và phí của giờ. Ôi tình quân dân cá thớt nó mới đẹp làm sao !

PGM 617 Phú Quý là chiếc tàu tuần đầu tiên trong cuộc đời hàng hải ngắn ngủi của tôi. Vị Hạm trưởng đầu đời họ Lê này là anh ruột của Quang Mèo con, một người bạn rất hiền từ, tử tế và ít nói cùng đi học khóa 6 OCS. Ông Hạm Trưởng này tính tình thật dễ thương, rộng rãi (vì rất thường hay tiếp tế nhiên liệu cho dân lành), rất ngông (đã cho tàu đổ bộ lên đất Miên), chịu sóng và lái tàu rất chừ nên người viết rất khâm phục và học hỏi được nhiều. Hình như có một chuyến ông Hạm trưởng ở nhà xoa mặt chược rồi đến khi hạm phó dắt tàu tuần về cập ở cầu Đá, ông còn ra khoanh tay đứng nhìn, lắc đầu và buông ra lời phê bình :

- Anh cập tàu dở ẹc !!!

Hạm phó họ Trần cũng từng là sĩ quan trực tại tạm trú hạm APL khi chúng tôi mới chập chững vào lính, nên ông ta cũng rất vui mừng khi được gặp lại nhau. Với chiếc chiến hạm nhỏ bé này, chúng tôi đã miệt mài đi tuần những ngày dài tháng rộng trên vùng biển Nam Hải và vịnh Thái Lan qua sóng bạc đầu và qua những cơn giông bão. Ban đêm chúng tôi hay dùng quang hiệu Morse để liên lạc hỏi thăm tàu bè đi ngang vùng tuần. Thường chúng tôi hay đánh đèn chữ WHAT SHIP, rất tiếc là hồi xưa chưa có internet nên chưa có những chữ tắt như LOL hay WTF. Hạm phó Trần mỗi lần đi tuần thường mang theo mấy chục cây thuốc lá Quân Tiếp Vụ, tôi vẫn còn nhớ dáng ông gầy gầy ngồi trầm ngâm bên làn khói thuốc cay mắt.

Năm đó trên tàu PGM chúng tôi vẫn có một ông sĩ quan cổ vấn Mỹ tên là Đại Úy Lund Quaker. Ông này xuất thân từ trường Võ Bị Hải Quân Mỹ Annapolis ra nhưng tôi vẫn không hiểu tại sao ông ta lại đi hải quân Mỹ được vì ông ta so ra hơi thiếu kích thước (ông ta chỉ cao đúng khoảng 1 mét rưỡi ). Thủy thủ đoàn chúng tôi hay đọc tên ông ta thành đại úy Lùn Quá Cỡ. Ông này hình như không cao bằng tiểu đoàn phó của khóa 6 nữa đâu. Ông ta có kiến thức về hàng hải rất cao, tính tình điềm đạm, rất dễ thương và hay ngồi nói chuyện tâm sự với tôi về quê hương dầu yêu xứ chần bò của ông ta mà sau này tôi lại có dịp qua sống lưu vong đến ngày nay và có lẽ đến suốt cuộc đời còn lại. Sau cuối năm 71 một vị Hạm Trưởng mới tên Phan Papa lên tân đảo và hạm phó Trần cũng được chuyển về làm hạm phó chiếc LST Dương vận Hạm Qui Nhơn HQ-504.

Tuần duyên hạm Phú Quý 617 được hạ thủy năm 1966 và chạy tương đối khá nhanh so với các ghe đánh cá gắn máy đuôi tôm của dân ngư phủ mình, tốc độ PGM tối đa hai máy tiến Full cũng có thể đạt được đến 5, hay 6 nơ (vào khoảng 11 cây số/ giờ) nếu tàu đi hải hành ngược sóng. Nếu quý bạn chạy xe đạp và cổ đạp nhanh một tý chắc chắn quý bạn có thể qua mặt chúng tôi với tốc

độ rất khiêm nhường này. Vì chưa bao giờ bị say sóng, tôi rất thích đi hải hành ngược sóng và trái lại, anh bạn khóa 20 thuộc École Navale de Chùtt lại rất thích đi xuôi sóng. Mỗi lần anh ấy giao ca cho tôi là anh ấy đã chạy hết cả vùng tuần duyên, ban đêm có khi đi tuần từ Đại Lãnh, Vũng Rô mà anh ấy mãi chạy xuôi sóng, qua Hòn Khói và về đến gần Hòn Tre, Nha Trang. Đến lúc về khuya tôi lên nhận ca thì lại phải cố chạy xả hết ga ngược sóng để về lại tọa độ cũ, thế là cả tàu không ai ngủ được vì tàu cứ chạy đâm xâm vào giữa những ngọn sóng to vĩ đại, tiếng sóng vỗ âm âm và làm rung chuyển cả con tàu và khi hai chân vịt thò ra khỏi mặt nước gầm gừ thét lên như một con thú hoang dẫy chết giữa con biển động. Các bọt nước trắng xóa che phủ cả con tàu khi các ngọn sóng to đập vào mũi tàu rồi bung ra tứ phía tạo nên một cảm giác thích thú vô cùng hoang dại, nếu quý bạn không say sóng! Và khi xuống ca thì người đi ca sau sẽ luôn luôn chạy xuôi sóng, và tôi sẽ được ngủ yên giấc đến sáng không lo bị sóng ngược đánh té văng ra khỏi giường nữa.

Vào khoảng cuối năm 71, vào một đêm không trăng sao khi tàu đang đi tuần gần mũi Dinh, vùng Phan Rang, Cà Ná, tôi đang ngủ chợt bị đánh thức dậy bằng một tiếng động kinh hoàng, nghe tưởng như là chàng Quasimodo đã vô ý làm đứt giây để chuông nhà thờ Paris rơi ùng xuống đất, vội chạy ra xem thì thấy ông Hạm trưởng mặt mũi be bét máu vì bị cửa phòng đập phải, tội nghiệp, ông ta là người duy nhất đã bị thương trong tai nạn hàng hải khủng khiếp này. Tôi thầm nghĩ hay là ông nội lái tàu nào buồn ngủ đã cho tàu leo lên hòn Lao rồi đây ? Hòn Lao là một hải đảo rất nhỏ nằm ngay Cà Ná, Mũi Dinh. Chạy ù té lên đài chỉ huy thì được biết là tàu chúng tôi đã đâm phải một chiếc ghe đánh cá khá to đi ngược chiều tên là Nam Quan. Hậu quả tai nạn hàng hải hi hữu này thì ghe đánh cá thiệt hại sơ sài, trầy tí ti sơn mé sườn tả hạm không đáng kể, tàu hải quân chúng tôi thì bị vỡ mũi và thủng một lỗ to tổ bố ngay sân mũi ngay hầm chứa neo tý nữa vô nước thì có thể bị chìm như chiếc Titanic ngày trước. Tôi vội hướng dẫn nhân viên ban phòng tai nạn ngay lỗ thủng to của sân mũi tạm thời một cách nhanh chóng (cũng nhờ buttercup training của OCS đấy) bằng những tấm nệm dày. Sau đó chúng tôi trực chỉ hướng Bắc đi ra căn cứ yểm trợ tiếp vận Đà Nẵng để sửa chữa tàu.

Nửa đời người sau, đôi khi ngồi buồn nghĩ lại tôi mới thấy hai câu thơ ông thầy dạy Triết kiêm nhà thơ tài ba Nguyễn Sa đã viết tặng mình ngày xưa sao mà đúng quá xá ... Đúng là vì ông ta đã thấy quá xa, ngẫm nghĩ lại ông ta chỉ muốn ám chỉ là mình sẽ được sang sống lưu vong ở xứ Tét Xít đầy thối, vì Texas là thủ đô của xứ Chăn Bò (cowboy) mà.

Để thay lời kết tôi xin được viết thêm: Người ta thường hay có câu là:

Đường nào đẹp bằng con đường trường Luật  
Lính nào hay nói thật bằng lính Hải Quân

Vì vậy trong bài này nếu quý bạn có đọc phải nhiều tên tuổi hay địa danh nào trùng hợp, thì cứ cho là đây không phải một sự tình cờ ngẫu nhiên đâu mà chính là sự cố ý của người viết đấy.

Cần  
3/2010  
meohoang@gmail.com